

# **PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH**

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 24/06/2000*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

*Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu*

## **Tập 24**

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hai ngày qua, có rất nhiều đoàn từ nhiều địa phương ở Trung Quốc như Cam Túc, Bắc Kinh, Sơn Đông, Liêu Ninh, còn có đoàn đến từ Macao - Hồng Kông, còn có đoàn đến từ Pháp, từ miền nam Đài Loan và Đài Bắc đều đến đây. Tổng số người đại khái gần 200, nhân duyên thù thắng không gì sánh được.

Đoạn kinh văn hôm nay của kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo là trọng tâm của toàn kinh, là khai thị tinh hoa đặc sắc nhất của Thế Tôn trên hội Thập Thiện Nghiệp Đạo. Bởi vì tối nay chúng tôi giảng kinh, có những đồng tu chưa đến bên đây nghe kinh, tôi muốn để lại đoạn kinh văn này, đợi khi mọi người đến rồi sẽ giảng kỹ cho họ, vì đối với việc chúng ta tu hành, vãng sanh, chứng quả, nó có quan hệ mang tính quyết định.

Cách nghĩ của lòng người thế gian vô cùng phức tạp, đúng như phần trước đã nói, trong kinh dùng thí dụ để nói, tất cả chúng sanh trong biển lớn hình sắc khác nhau, không có gì không phải là từ tâm tưởng sanh ra. Chúng ta xem đại chúng xã hội, họ nghĩ những gì? Họ nói những gì? Họ đã làm những gì? Quan sát tỉ mỉ thì hoằng pháp lợi sanh mới có thể khế cơ. Nếu không biết căn tánh của chúng sanh, không biết điều họ cần trước mắt thì pháp này nói vô ích, gọi là khế lý nhưng không khế cơ, cổ đức gọi đây là lời thừa, là hý luận. Khế cơ mà không khế lý thì là ma nói, những thứ mà ma nói thì khế cơ, căn cơ hiện nay là gì vậy? Là tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, tham sân si mạn, ma chuyên nói những thứ này, mọi người vừa nghe thì hoan hỷ vô cùng, những lời thuyết pháp này dẫn dụ bạn đọa địa ngục, cho nên đó là lời của ma. Phật thuyết pháp nếu như không khế cơ mà chỉ khế lý, tuy không hại người nhưng chúng sanh nghe rồi không được lợi ích, vậy thuyết pháp này cũng là nói vô ích.

Chúng ta học Phật, trải qua nhiều năm nghiên cứu thảo luận, học tập như vậy, chúng ta phải chân thật giác ngộ được “tử sanh là việc lớn”, nếu chúng ta không có sự cảnh giác này thì chúng ta cả đời học Phật chỉ uống công thôi, đời

này nhất định là vô ích. Có thành tựu hay không? Đại sư Thiện Đạo nói rất hay: “Điều do gặp duyên không như nhau.” Điều quan trọng nhất ở trong duyên là thiện tri thức, trong kinh A-nan Vấn Sự Phật Cát Hung, câu nói đầu tiên là dạy chúng ta phải cầu minh sư. Tiêu chuẩn gần gũi thiện tri thức của người xưa là khi ta chưa khai ngộ, khai ngộ này tức là minh tâm kiến tánh, chưa khai ngộ thì nhất định không được rời khỏi thầy. Các bạn hãy xem Thiền Tông Ngũ Lục, Ngũ Đăng Hội Nguyên, hoặc là mọi người đọc qua Lục Tổ Đàn Kinh thì sẽ hiểu. Vì sao vậy? Vì chưa minh tâm kiến tánh thì cũng như đi đường mà ta không biết đường, như vậy thì ta đi về đâu? Gần gũi thiện tri thức, thiện tri thức đi ở phía trước, chúng ta đi theo họ thì sẽ không bị sai đường. Sau khi đại triệt đại ngộ thì có thể độc lập, không cần theo người khác nữa, con đường bạn đi chắc chắn không bị sai lầm, giáo hạ gọi là đại khai viên giải.

Người hiện nay không hiểu đạo lý này thì không những nói là ít có thành tựu, mà thậm chí hoàn toàn không có thành tựu, bản thân lại còn muốn đi xông pha thiên hạ, muốn đi gánh vác công việc một mình. Không sai! Đến cuối cùng đều rơi vào ba đường ác, bạn có tâm tốt đi hoằng pháp lợi sanh, độ chúng sanh, kết quả bị chúng sanh độ; bị danh độ vì háo danh, tham danh, bị lợi độ, bị tài độ, bị sắc độ, bị ngũ dục lục trần của thế gian độ. Các vị phải hiểu rằng, “tài, sắc, danh, thực, thù” là năm cái rễ của địa ngục”, dính một thứ thì phải đọa địa ngục rồi, đầy đủ năm thứ thì vĩnh viễn khó thoát ra, không dễ đâu. Người ngộ đạo thì không sợ, họ đứng trước “tài, sắc, danh, thực, thù” thật sự không động tâm, không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, vậy thì được, thế mới có thể độ chúng sanh, bạn chưa đến cảnh giới này thì làm sao được!

Trưa hôm qua, chủ tịch Đức giáo mời tôi ăn cơm, mời cư sĩ Lý Mộc Nguyên và cư sĩ Phó cùng dùng cơm, chúng tôi có ba người, phía họ có bảy người. Bữa cơm này kéo dài từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều, chúng tôi đã nói rất nhiều về vấn đề hiện thực trong xã hội hiện nay, đôi bên trao đổi ý kiến, tuy là ăn cơm nhưng thực tế là đang nghiên cứu thảo luận. Đức giáo là một chi phái thuộc Đạo giáo. Tuần trước, chủ tịch của họ giới thiệu Đạo Đức Kinh tại Cư Sĩ Lâm, bản thân ông là một luật sư, vô cùng hiếm có, cũng rất ham học. Làm thế nào đề xướng văn hóa vốn có của Trung Quốc? Ông Arnold J. Toynbee người Anh nói rất hay: “*Nếu muốn cứu văn tai nạn của thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp đại thừa.*” Chúng tôi cùng đàm đạo với họ, tôi đặc biệt nhấn mạnh chuyên tu, chuyên hoằng. Khi trở về, tôi còn bàn vấn đề này với cư sĩ Lý Mộc

Nguyên tại Cư Sĩ Lâm, pháp sư Ngô Đạo cũng có ở đó. Sự thành tựu về đức hạnh và đạo nghiệp, sự thể hiện chân thành, từ bi không giống với hạnh của phàm phu.

Mấy ngày trước có người nói với tôi là lão pháp sư Minh Sơn đã nói: “Pháp sư Tịnh Không cả đời chỉ chuyên giảng kinh nên ngài mới có thể giảng hay được. Tôi vừa phải làm hội trưởng, vừa phải làm phương trượng, biết bao nhiêu chuyện xen tạp, tôi không thể chuyên tâm.” Dụng ý của lời nói này thật rất sâu, tôi khi mới bắt đầu học Phật đã hiểu rõ đạo lý này rồi. Tôi có hai tấm gương tốt ở trước mắt, một vị là tiên sinh Phương Đông Mỹ, thầy cả đời dạy học, không làm công việc hành chánh; một vị khác là bạn học của tôi, cư sĩ Phó Lạc Thành, ở thư viện cũng có không ít lão đồng tu đã gặp ông ấy, ông là giáo sư lớp tiến sĩ Đại học Đài Loan, cả đời dạy học. Trong đó có một lần, hình như là Đại học Thành Công Đài Nam mời ông làm Viện trưởng Viện Văn học, làm được một học kỳ thì ông từ chức trở về, chúng tôi cùng nhau dùng cơm, ông nói với tôi: “Đây hoàn toàn không phải việc của con người làm, phải ứng phó rất nhiều người và việc, tâm loạn cả lên.”

Cho nên, chúng ta nhất định phải biết, Phật pháp có hai hệ thống, một hệ thống là cả đời lập chí làm giáo viên, tôi chỉ giảng kinh, chỉ dạy học, ngoài điều này ra, tất cả việc khác đều không nghe, không hỏi thì bạn sẽ đi con đường thành công, bạn quả thật có thể đoạn phiền não, có thể khai trí tuệ, bạn có thể được tâm thanh tịnh, trong đời này bạn chắc chắn ra khỏi lục đạo luân hồi. Một loại khác là hộ pháp, người xuất gia là nội hộ, làm trụ trì, làm chủ quản, làm chấp sự của tự viện là nội hộ. Nội hộ thì tâm địa phải chân thành, công bằng, thanh tịnh, nội hộ lo việc xây dựng đạo tràng, quản lý đạo tràng, mời pháp sư đến nơi này để giảng kinh thuyết pháp. Trước đây, quán trưởng Hàn làm nội hộ, ở nơi đây cư sĩ Lý Mộc Nguyên làm nội hộ, đốc toàn bộ tinh thần quản lý đạo tràng, ứng phó mọi phương diện, để người giảng kinh, người học đạo tâm an lý đắc, đây là tu phước, điều này sẽ được chư Phật Bồ-tát gia trì. Ngạn ngữ thường nói “*phước chí tâm linh*”, bạn dùng công đức này hồi hướng cầu sanh Tịnh độ thì chắc chắn được sanh.

Quán trưởng Hàn có công đức gì vậy? Thành tựu ngày nay của tôi chính là công đức của bà, không có bà hộ trì thì chúng tôi đã tiêu từ lâu rồi. Hơn 30 năm trước, hoàn cảnh lúc đó tôi chỉ có hai con đường có thể chọn lựa, một là hoàn tục, một là theo kinh sám Phật sự, làm gì có ngày nay, làm sao có thể ở đây giảng kinh Hoa Nghiêm, không thể được! Cho nên, quản lý đạo tràng, xây đạo tràng, tất cả mọi thứ đều do bà phụ trách, bà đến hộ trì, công đức vô lượng vô biên. Khi bà

vãng sanh, đó là phước báo hiện tiền, các đồng tu chúng ta đều nhìn thấy, bà bị bệnh mà không có vẻ bị bệnh, bạn nhìn thấy khí sắc, dung mạo của bà; bà chết mà không có tướng chết, bà vãng sanh đại khái được hai tuần mới nhập liệm, mới đây quan tài, hai tuần mà sắc mặt vẫn tươi nhuận, thân người mềm mại. Trước khi vãng sanh hai, ba ngày, bà nhìn thấy A-di-đà Phật hai lần, một lần nhìn thấy Liên Trì Hải Hội.

Cho nên, bạn phải hiểu rằng, công đức hoằng pháp với hộ pháp là bình đẳng, không những là bình đẳng, mà tôi vẫn thường nhấn mạnh, công đức của hộ pháp vượt hơn hoằng pháp. Hoằng pháp dễ, hộ pháp khó, bạn không phải là Bồ-tát đích thực thì không thể hộ pháp, hộ pháp chắc chắn phải hứng chịu biết bao sự giày vò khổ nạn, chịu sự phỉ báng, sỉ nhục của bao nhiêu người, thậm chí là sự hãm hại. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên bị người ta vu cáo, chính phủ điều tra ông sáu lần, sau khi điều tra xong, chứng minh ông trong sạch, đích thực là bị người vu cáo. Thẩm phán toà án nói với Lý Mộc Nguyên, ông có thể kiện ngược lại người ấy, họ có tội đã vu cáo ông, Lý Mộc Nguyên mỉm cười: Người học Phật chúng tôi tất cả lấy từ bi làm gốc, không truy cứu. Vị thẩm phán này vô cùng khâm phục, người thông thường trong thế gian không làm được. Chúng ta chịu một chút khổ nạn, không muốn lại để người khác chịu những khổ nạn này nữa, người khác giày vò chúng ta, chúng ta không muốn dùng những phương pháp này để giày vò lại người ta. Cho nên, công đức của hộ pháp không thể nghĩ bàn.

Về sau tôi xem thấy trong kinh Đại Niết-bàn, Phật cũng nói như vậy, vậy là chúng thực rồi, trong kinh Đại Niết-bàn, Phật nói công đức của hộ pháp vượt hơn hoằng pháp. Chúng ta thấy Lục Tổ Đàn Kinh, nếu như đại sư Huệ Năng không có được sự hộ trì của pháp sư Ấn Tông thì Lục tổ cũng không biết phải làm sao, ai nhận ra ngài? Ai biết đến ngài? Ấn Tông thật tuyệt vời, ngài không phải người thông thường. Lúc đó ở Lĩnh Nam, Ấn Tông là vị cao tăng đại đức được mọi người tôn kính, ngưỡng mộ nhất. Ngài gặp Huệ Năng, biết Huệ Năng đắc pháp ở Hoàng Mai, liền thể độ cho ngài, sau khi thể độ xong thì bái Huệ Năng làm thầy. Quý vị nghĩ xem, ai có thể làm được? Dem thành tựu cả đời của mình toàn bộ đều hiến dâng cho đại sư Huệ Năng, người phạm không làm được, đây là chư Phật Như Lai thị hiện. Phạm phu có người nào không ham danh văn lợi dưỡng? Bản thân đạt được rồi, làm sao chịu hiến dâng cho người khác được? Cho nên, sự thành tựu của đại sư Huệ Năng chính là sự thành tựu của ngài Ấn Tông. Trong pháp thế gian, nếu quý vị đọc sách thì biết, sự thành tựu của Quán Trọng là sự thành tựu của Bào Thúc Nha, không có Bào Thúc Nha thì bản lĩnh lớn bằng

trời của Quán Trọng cũng chỉ là anh chàng bình dân, hoài bão học vấn cả đời của ông không cách gì phát huy được. Cho nên, công đức của người hộ trì vượt hơn người đương sự.

Người hộ trì là thân phận gì? Giống như xây trường học, họ là chủ tịch, là giám đốc, là hiệu trưởng của ngôi trường này. Người đương sự là giáo viên, giáo viên có học vấn, có phẩm hạnh, có năng lực, nếu không có nhà trường đến mời bạn, bạn có tác dụng gì? Bạn đến đâu để phát huy được? Nhất định phải có nhà trường tốt, có những chủ tịch, hiệu trưởng tốt này đến mời bạn thì bạn mới có thể phát huy, bạn mới có thể thực hiện hoài bão giáo hóa chúng sanh. Cho nên, Thích-ca Mâu-ni Phật đem công việc hộ pháp giao phó cho quốc vương đại thần, để cho họ đi hộ pháp. Phật pháp truyền đến Trung Quốc, vua và dân Trung Quốc đã tiếp nhận nền giáo dục Phật-đà, đế vương và đại thần hộ pháp, giáo dục Phật-đà do quốc gia thúc đẩy, cho nên giáo dục Phật-đà đã trở thành văn hóa Trung Quốc, dung hòa với văn hóa vốn có của Trung Quốc, hiện nay không thể tách rời được. Chính phủ địa phương làm hộ pháp, bạn thấy trước đây chúng ta đọc sách, đọc sách xưa, thậm chí trong cổ văn đều đọc thấy, quan chức địa phương đối với người xuất gia rất tôn kính, rất nhiều vị quan còn đích thân đến nghe pháp sư giảng kinh thuyết pháp, giữ lễ của người đệ tử.

Nền giáo dục của Phật-đà, đoạn này của kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo là trung tâm, quy kết về tâm thiện, niệm thiện, hạnh thiện. Niệm là tư tưởng, hạnh là hành vi, như vậy mới có thể *“khiến các thiện pháp niệm niệm tăng trưởng, chẳng để mây may bất thiện xen tạp”*, thành tựu thuần thiện. Nhà Nho gọi là “đạt đến chí thiện”, nhưng họ không thể đưa ra được biện pháp thật rõ ràng, thật cụ thể, biện pháp này ở trong kinh Phật, nhà Nho chỉ nói cương lĩnh, nhà Phật thì nói cách thức chi tiết. Cho nên, chúng ta muốn giác ngộ, muốn cứu chính mình, đại sư Ấn Quang thường đem chữ “chết” dán ở trán là vô cùng có đạo lý, hằng ngày luôn nghĩ mình sắp chết rồi, chết rồi sẽ đọa địa ngục, bạn có được tâm cảnh giác này, có tâm sợ hãi này thì bạn mới thật sự biết đoạn ác tu thiện. Bạn không có tâm cảnh giác này thì mê hoặc điên đảo, vô cùng đáng sợ.

Cư sĩ Lý Mộc Nguyên nói cho tôi biết, nhất định phải mở lớp bồi dưỡng huấn luyện. Lần này là Trung Quốc và Singapore hợp tác làm, lần hợp tác này của chúng ta xem như khóa đầu tiên, khóa đầu tiên của sự hợp tác, trước đây là chúng ta tự mình làm. Thời gian tu học là một năm, có lẽ là nửa năm đầu ở Singapore, nửa năm sau ở Trung Quốc, những việc cụ thể do cư sĩ Lý và Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc bàn bạc.

Chúng tôi phụ trách dạy học, chúng tôi phải làm cho tốt công việc bổn phận của mình, ngoài việc giảng kinh dạy học ra, việc gì cũng không nghe, không hỏi, định tâm vào trong công việc thì đạo nghiệp của chúng ta mới có thành tựu. Phải buông xuống danh văn lợi dưỡng cho thật sạch sẽ thì phiền não sẽ nhẹ, trí tuệ sẽ mỗi ngày tăng trưởng. Người không có trí tuệ là do không chịu xả hết phiền não, quy về gốc rễ thì chính là tự tư tự lợi mà tôi thường nói, đây là gốc bệnh của chúng ta. Không nhổ trừ gốc bệnh thì có bất thiện xen tạp ở bên trong, cho dù bạn tu thiện nghiệp, nhưng không thuần; không phải thuần thiện thì không thể vắng sanh. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là nơi “những người thượng thiện cùng tụ hội một chỗ”, câu nói này phải đặc biệt nhớ kỹ. Chúng ta không phải thuần thiện, không phải thượng thiện thì niệm Phật tốt cỡ nào cũng không thể vắng sanh. Vì sao đời này phải tạo tội nghiệp? Rồi đời này bị đọa địa ngục?

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.